TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 01-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân

Ông Đặng Hải Quân.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hoàng Duy Khánh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo Lê Đức T, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1986 tại thị trấn H, huyện H. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân T, sinh năm 1959 và con bà: Đỗ Thị T, sinh năm 1960, bà T được Ban chấp hành Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn và được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có một tiền án, tại bản án số: 69/2013/HSST ngày 30/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 21/7/2016; tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 04/5/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Đức T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, Tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng làm nhiệm vụ tại khu vực cổng trường Trung họ c phổ thông Hữu Lũng thuộc khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng , huyện Hữu Lũng , tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Lê Đức T đang tàng trữ trái phép chất ma túy ; thu giữ 01 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng miệng hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng , 04 xilanh kim tiêm bằng nhựa loại 03ml/cc, 02 lọ Novocain 03%, một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 12H1 – 110.56.

Cơ quan Cả nh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Đức T phát hiện thu giữ : 01 coóng thủy tinh một đầu gắn với ống hút nhựa , 01 nắp nhựa màu đen có hai lỗ thủng được gắn với ống hút nhựa, 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng, 01 vỏ lọ Novocain và 05 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 168/KL-PC54 ngày 06 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Viên nén màu hồng thu giữ của Lê Đức T là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,105 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Lê Đức T là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,233 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra đã làm rõ : Lê Đức T nghiện chất ma túy từ năm 2006, năm 2010 đã được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng nhưng về lại tái nghiện, hiện đang uống thuốc Methadol tại Trung tâm y t ế huyện Hữu Lũng. Ngày 04/5/2018, T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-110.56 của bà Đỗ Thị T mẹ T để đi uống thuốc Methadol tại Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng. Sau khi uống thuốc xong T điều khiển xe mô tô đi xu ống thị trấn Kép , huyện Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang để mua ma túy với mục đích đem về sử dụng , trên đường đi T vào một hiệu thuốc tân dược mua 05 xilanh nhựa loại 03ml/cc và 03 lọ nước Novocain rồi đi tiếp. Đến thị trấn Kép, T vào khu vực đường tàu mua với một người đàn ông T không biết tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy Heroin đựng trong đoạn ống hút nhựa với giá 100.000đ và một viên nén màu hồng (còn gọi là ngựa) là chất ma túy Methamphetamine với giá 50.000đ. Sau khi mua được ma túy T cắt ống hút nhựa đựng ma túy ra sử dụng một phần rồi đổ số ma túy còn lại vào một mảnh nilon màu trắng hàn kín lại sau đó cho gói ma túy và viên nén màu hồng vào tron g một mảnh giấy màu trắng gói lại cất vào túi áo ngực rồi đi về . Khi T về đến khu vực cổng trường Trung học phổ thông Hữu Lũng thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát

hiện bắt giữ cùng các tang vật.

Đối với các đồ vật , tài sản thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội gồm : 01 gói nilon màu trắng đựng chất ma túy Heroine có khối lượng 0,105 gam và một viên nén là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,233 gam; đối với 04 xi lanh nhựa loại 03ml/cc, 02 lọ Novocain chưa sử dụng và 01 xi lanh loại 03ml/cc, 01 lọ Novocain đã sử dụng , 01 coóng thủy tinh có gắn ống hút nhựa , 01 nắp nhựa có gắn ống hút nhựa , 05 bật lửa ga đã qua sử dụng , tất cả đều là dụng cụ của T dùng để sử dụng ma túy.

Các đồ vật , tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm : Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ là của Lê Đức T sử dụng liên lạc hàng ngày không liên quan đến hành vi phạm tội ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 12H1 – 110.56 T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là của bà Đỗ Thị T mẹ của T cho T mượn đi uống thuốc , việc T sử dụng đi mua ma túy bà Tuyên không biết , trong quá trình điều tra đã trả lại cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu.

Lê Đức T khai mua ma túy của một người đàn ông ở thị trấn Kép , huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, do T không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể nên k hông có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSHL-HS, ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Lê Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định là chất ma túy heroine và Methamphetamine, bên ngoài có hình dấu đỏ và chữ ký của giám định viên, cán bộ giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn ; 04 xi lanh nhựa loại 03ml/cc; 02 lọ Novocain chưa sử dụng và 01 xi lanh loại 03ml/cc; 01 lọ Novocain đã sử dụng; 01 coóng thủy tinh có gắn ống hút nhựa; 01 nắp nhựa có gắn ống hút nhựa ; 05 bật lửa ga đã qua sử dụng , tất cả

đều là dụng cụ của T dùng để sử dụng ma túy.

Trả cho bị cáo Lê Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt số IMEI năm số cuối là: 81572, điện thoại đã qua sử dụng.

Xác nhân cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 12H1 – 110.56 cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu.

Tại phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì, đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo đ- ợc h- ởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên toà hôm nay lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những ng- ời làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với hành vi cụ thể nh- sau:

[2] Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2018 tại khu vực trước cổng trường Trung học phổ thông Hữu Lũng thuộc khu Tân Hòa , thị trấn Hữu Lũng , Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang Lê Đức T đang tàng trữ trái phép một gói ma túy Heroine có khối lượng 0,105 gam và một viên nén là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,233 gam với mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng 02 chất ma túy T đang tàng trữ là 0,338 gam.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà n- ớc, gây mất trật tự trong xã hội và tại địa ph- ơng. Bản thân bị cáo là ng- ời có đủ năng lực để nhận thức đ- ợc việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, nh- ng vì ham chơi, l- ời lao động nên đã dấn thân vào nghiện ma túy và đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Đức T là người nghiện ma túy lâu năm; năm 2003 bị lập hồ sơ đưa đi tập trung cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản ; ngày 05/02/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội trộm

cắp sản; ngày 20/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử về tội trộm cắp sản và ngày 30/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế , tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy . Do vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Đức T có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Đức T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo có mẹ là bà Đỗ Thị T trong quá trình công tác được Ban chấp hành tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn và được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét mức hình phạt cho bị cáo thể hiện được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải, gia đình có công với Nhà nước.

[8] Từ những phân tích trên và xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, làm g- ơng cho những ai còn có ý định hành vi t- ơng tự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án xét thấy:

[11] Cần tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định là chất ma túy heroine và Methamphetamine, bên ngoài có hình dấu đỏ và chữ ký của giám định viên, cán bộ giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn ; 04 xi lanh nhựa loại 03ml/cc; 02 lọ Novocain chưa sử dụng và 01 xi lanh loại 03ml/cc; 01 lọ Novocain đã sử dụng; 01 coóng thủy tinh có gắn ống hút nhựa; 01 nắp nhựa có gắn ống hút nhựa; 05 bật lửa ga đã qua sử dụng, tất cả đều là dụng cụ của T dùng để sử dụng ma túy.

[12] Trả cho bị cáo Lê Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt số IMEI năm số cuối là: 81572, điện thoại đã qua sử dụng.

[13] Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 12H1 – 110.56 cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[15] Bị cáo và ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 38, 50 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định là chất ma túy Heroine và Methamphetamine, bên ngoài có hình dấu đỏ và chữ ký của giám định viên , cán bộ giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn ; 04 xi lanh nhựa loại 03ml/cc; 02 lọ Novocain chưa sử dụng và 01 xi lanh loại 03ml/cc; 01 lọ Novocain đã sử dụng; 01 coóng thủy tinh có gắn ống hút nhựa; 01 nắp nhựa có gắn ống hút nhựa; 05 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Lê Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng nhạt số IMEI năm số cuối là: 81572, điện thoại đã qua sử dụng.

Xác nhân cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 12H1 – 110.56 cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu.

(Các vật chứng trên hiện đ□ợc tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hữu Lũng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2018).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000,đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà n- ớc.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND huyện;
- CQĐT CA huyện;
- CQTHAHS CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lành Văn Huế